

Số: 143/2017/QĐST – HNGĐ

*B, ngày 21 tháng 7 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2017/TLST - HNGĐ ngày 27/6/2017,  
giữa:

- Nguyên đơn: Ông Ninh Văn T, sinh năm 196X

Địa chỉ: thôn S, xã S, thành phố B, tỉnh B

- Bị đơn: Bà Dương Thị B, sinh năm 197X

Địa chỉ: thôn TP, xã TM, thành phố B, tỉnh B

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày  
13/7/2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Ninh Văn T và bà Dương Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu  
Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Ninh Văn T nhận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm  
nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà ông T đã nộp theo biên  
lai số AA/2014/0001787 ngày 27/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.  
Hoàn trả ông T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố B;
- UBND xã Song Khê, thành phố B, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đinh Thị Vân Anh**